

THẺ LỆ

Hội thi Chủ tịch Hội LHPN cơ sở giỏi tỉnh Cao Bằng năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 126/KH-BTV ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Cao Bằng)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng tham gia hội thi cấp tỉnh: Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở.

2. Số lượng: 20 thí sinh là những thí sinh đạt giải nhất, giải nhì cuộc thi cấp huyện.

3. Thời gian: Dự kiến tổ chức vào cuối tháng 8/2023.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Nội dung

1.1. Về kiến thức tổng hợp

- Tìm hiểu về Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XIII, Chiến lược phát triển Hội LHPN Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Nghị quyết Đại hội Đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027; Nghị quyết Đại hội Đại biểu phụ nữ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

- Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới và các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến phụ nữ.

- Phong trào thi đua, cuộc vận động, khâu đột phá và 03 nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội nhiệm kỳ 2022 - 2027.

1.2. Về kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội: Kỹ năng xử lý các tình huống trong thực tiễn công tác Hội và phong trào phụ nữ tại địa phương.

2. Hình thức

- Tổ chức theo hình thức sân khấu hóa, mỗi thí sinh tham gia 03 vòng thi theo thứ tự số bắt thăm 01 lần cho cả 03 vòng thi. Vòng I thi theo nhóm (05 thí sinh 1 nhóm); vòng II và vòng III thi cuốn chiếu cho từng thí sinh:

+ Vòng 1: Thi trả lời câu hỏi Kiến thức nghiệp vụ công tác Hội.

+ Vòng 2: Thi thuyết trình theo chủ đề được giao.

+ Vòng 3: Xử lý tình huống công tác Hội.

- Về trang phục: Các thí sinh lựa chọn trang phục phù hợp với mỗi vòng thi.

3. Quy định các vòng thi

3.1. Vòng 1: Thi kiến thức nghiệp vụ công tác Hội

- *Hình thức:* Thi theo nhóm thi, các thí sinh được chia thành 04 nhóm, mỗi nhóm gồm 5 thí sinh (theo thứ tự bắt thăm).

+ Trước khi vào trả lời các câu hỏi, các thí sinh lần lượt tự giới thiệu về bản thân. Thời gian mỗi thí sinh tự giới thiệu về bản thân không quá 01 phút.

+ Trả lời các câu hỏi thi nghiệp vụ: Nhóm thí sinh trả lời theo gói câu hỏi của Ban Tổ chức Hội thi đưa ra, mỗi bộ câu hỏi gồm 05 câu về nghiệp vụ công tác Hội. Thời gian suy nghĩ tối đa cho mỗi câu hỏi không quá 30 giây; thí sinh sử dụng hình thức giơ biển để trả lời đáp án đúng khi có hiệu lệnh.

+ Giám khảo cho điểm từng cá nhân thí sinh theo phương án trả lời.

- *Thời gian:* Mỗi nhóm thi 5 phút.

3.2. Vòng 2: Thi thuyết trình

- *Hình thức:* Mỗi thí sinh thi thuyết trình theo chủ đề do Ban Tổ chức Hội thi giao. Các thí sinh thuyết trình bằng trình chiếu trên PowerPoint có hình ảnh minh họa, nội dung thuyết trình sát thực, có liên hệ với tình hình thực tiễn của địa phương.

- *Thời gian:* Không quá 06 phút.

2.3. Vòng 3: Thi xử lý tình huống

- *Hình thức:* Mỗi thí sinh bốc thăm trả lời theo tình huống do Ban Tổ chức Hội thi chuẩn bị. Nội dung tình huống liên quan đến thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, phong trào thi đua, cuộc vận động, công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ tại cơ sở.

- *Thời gian:* Không quá 04 phút.

III. THANG ĐIỂM, CÁCH CHẤM

1. Thang điểm: Tổng điểm tối đa cho 3 vòng thi là 100 điểm.

Vòng 1: Thi kiến thức nghiệp vụ công tác Hội	40 điểm
Mỗi thí sinh trả lời 05 câu hỏi trong bộ câu hỏi, trả lời đúng một câu được 8 điểm	40 điểm
Vòng 2: Thi thuyết trình theo các chủ đề	40 điểm
- Nội dung thuyết trình đúng chủ đề, lô gic, xúc tích	10 điểm
- Bài trình chiếu trên PowerPoint có hình ảnh minh họa phù hợp, sinh động	10 điểm
- Kỹ năng thuyết trình rõ ràng, diễn xuất tự nhiên truyền cảm, có sức thuyết phục; có liên hệ thực tiễn sát thực, phù hợp.	20 điểm
Vòng 3: Thi xử lý tình huống	20 điểm
- Nội dung, cách xử lý phải đúng quy định, phù hợp, có tính lan tỏa	10 điểm

- Thể hiện được kỹ năng tuyên truyền vận động, thuyết phục tự tin, rõ ràng	10 điểm
--	---------

2. Cách chấm điểm

- **Vòng I:** Thành viên Ban Giám khảo chấm điểm đúng, sai cho từng thí sinh theo nhóm.

- **Vòng II, Vòng III:** Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm độc lập cho từng thí sinh. Giám khảo cho điểm trực tiếp vào biểu chấm điểm và chuyển cho Thư ký sau mỗi nhóm thi. Tổ Thư ký có trách nhiệm tổng hợp vào biểu điểm chung.

- Các thành viên Ban Giám khảo cho điểm lẻ tính đến 0,5 điểm.

- Ở mỗi vòng thi, nếu quá thời gian quy định sẽ bị trừ điểm: Cứ quá 0,5 phút trừ 0,5 điểm (*Điểm trừ tối đa không quá 05 điểm*).

- Kết quả điểm của mỗi thí sinh là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo cho 03 vòng thi. Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì thí sinh nào có điểm ở phần thi Kiến thức nghiệp vụ công tác Hội cao hơn sẽ chọn xếp giải cao hơn. Việc xếp giải do Ban Giám khảo lựa chọn trình Ban Tổ chức Hội thi Quyết định.

IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Tặng Bằng khen và khen thưởng cho các thí sinh đạt giải

- **01 giải Nhất**, Bằng khen và phần thưởng trị giá 1.500.000đ.

- **02 giải Nhì**, Bằng khen và phần thưởng trị giá 1.000.000đ/1 giải.

- **05 giải Ba**, Bằng khen và phần thưởng trị giá 800.000đ/1 giải.

- **12 giải khuyến khích**, Bằng khen và phần thưởng trị giá 500.000đ/1 giải.

2. Tặng giấy chứng nhận và thưởng cho 03 giải phụ mỗi giải 500.000đ

- Thí sinh trả lời nghiệp vụ xuất sắc nhất;

- Thí sinh Thuyết trình xuất sắc nhất;

- Thí sinh xử lý tình huống xuất sắc nhất.

V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

1. Khen thưởng: Ban Tổ chức Hội thi trao giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích cho các thí sinh tham gia Hội thi theo kết quả xếp loại và các giải phụ.

2. Kỷ luật: Các thí sinh vi phạm quy định ở các nội dung thi, tùy mức độ Ban Tổ chức sẽ xem xét hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến không công nhận thành tích của cá nhân tại Hội thi.